

Số: /QĐ - UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy chế tổ chức, hoạt động của “Giải thưởng Văn học, Nghệ thuật Lai Châu” ban hành kèm theo Quyết định số 1473/QĐ-UBND ngày 27/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 17/11/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu về thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”;

Căn cứ Chỉ thị số 12-CT/TU ngày 23/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng hoạt động văn học nghệ thuật giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 3007/KH-UBND ngày 17/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 12-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng hoạt động văn học nghệ thuật giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh Lai Châu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế tổ chức, hoạt động “Giải thưởng Văn học, Nghệ thuật Lai Châu” ban hành kèm theo Quyết định số 1473/QĐ-UBND ngày 27/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:

“Điều 1. Tên gọi, mục đích, ý nghĩa

1. Tên gọi: “Giải thưởng Văn học, Nghệ thuật Lai Châu”

2. Mục đích, ý nghĩa:

Giải thưởng Văn học, Nghệ thuật Lai Châu là giải thưởng cấp tỉnh, ghi nhận những hoạt động sáng tạo của các tác giả là hội viên Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh Lai Châu; biểu dương những tác phẩm, công trình sáng tạo văn học

nghệ thuật tiêu biểu, có giá trị cao về nội dung tư tưởng, chất lượng nghệ thuật; phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc, góp phần quan trọng vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh và nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân trên địa bàn tỉnh.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2 như sau:

“1. Định kỳ 02 năm một lần tổ chức “Giải thưởng Văn học, Nghệ thuật Lai Châu”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

“**Điều 4.** Điều kiện để tác phẩm (công trình) được tham gia xét “Giải thưởng Văn học, Nghệ thuật Lai Châu”:

1. Chỉ xét chọn những tác phẩm phản ánh chân thực, sinh động mọi mặt đời sống con người, quê hương Lai Châu đã được phổ biến qua xuất bản, triển lãm, biểu diễn, phát trên sóng truyền hình... từ cấp tỉnh trở lên;

2. Thời gian phổ biến tác phẩm trong vòng 02 năm tính từ khi kết thúc việc nhận tác phẩm của giải lần trước cho đến khi nhận tác phẩm của giải lần kế sau.

3. Mỗi tác giả phải có Đơn đăng ký đề nghị xét “Giải thưởng Văn học, Nghệ thuật Lai Châu” (theo mẫu). Trường hợp đặc biệt, người thân có thể gửi thay nhưng phải đúng theo các quy định của pháp luật.

4. Mỗi tác giả có thể tham dự xét giải thưởng nhiều chuyên ngành khác nhau nhưng chỉ được trao tặng 01 tác phẩm có giá trị cao nhất do HĐXT đề cử.

5. Những tác phẩm không có tranh chấp về bản quyền.

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

“Điều 5.

Những tác phẩm thuộc 10 loại hình sau đây thuộc phạm vi xét thưởng:

1. Văn xuôi: Tiểu thuyết, tập truyện ngắn, truyện dài, truyện vừa, tập bút ký, tản văn, kịch bản văn học, dịch thuật...

2. Lý luận phê bình: Công trình nghiên cứu, lý luận, phê bình về văn học, nghệ thuật.

3. Thơ: Tập thơ, trường ca, truyện thơ

4. Văn nghệ dân gian: Tác phẩm, công trình nghiên cứu, sưu tầm, biên soạn, giới thiệu văn hóa, văn nghệ dân gian.

5. Sân khấu: vở diễn sân khấu đã được dàn dựng và công diễn kèm xác nhận của đơn vị dàn dựng, tổ chức công diễn và sử dụng biểu diễn trên sân khấu, trên sóng truyền hình; công trình nghiên cứu, lý luận phê bình về Sân khấu.

6. Điện ảnh: Phim truyện nhựa, phim truyện truyền hình, phim văn nghệ truyền hình.

7. Âm nhạc: Ca khúc, chùm ca khúc, tác phẩm khí nhạc hoặc chương trình nhạc độc lập của cá nhân, nhóm tác giả được biểu diễn hoặc phát sóng với thời lượng 20 phút trở lên.

8. Nhiếp ảnh nghệ thuật: Ảnh màu, đen trắng đã được giới thiệu rộng rãi thông qua các cuộc triển lãm, cuộc thi; công trình nghiên cứu, lý luận phê bình về Nhiếp ảnh.

9. Mỹ thuật: Tác phẩm hội hoạ, đồ hoạ, điêu khắc, video art, sắp đặt, trình diễn đã được giới thiệu rộng rãi thông qua các cuộc triển lãm, cuộc thi; công trình nghiên cứu, lý luận phê bình về Mỹ thuật.

10. Múa: Tác phẩm múa độc lập đã được dàn dựng và công diễn kèm đĩa ghi hình hoặc xác nhận của đơn vị sử dụng; công trình nghiên cứu, lý luận phê bình về nghệ thuật Múa.

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

“Điều 6:

Đơn vị tác phẩm dự “*Giải thưởng Văn học, Nghệ thuật Lai Châu*” được quy định cụ thể như sau:

1. Văn học: Văn xuôi; thơ; nghiên cứu, lý luận phê bình; dịch thuật; văn nghệ dân gian... đều phải là một tập hoặc một bộ (*tập thơ, tập truyện, tập ký, tập nghiên cứu, tập tác phẩm dịch thuật; bộ tiểu thuyết, bộ sách văn hóa văn nghệ dân gian...*) đã được xuất bản, phổ biến.

2. Sân khấu: Gồm văn bản kịch bản và đĩa VCD ghi lại vở kịch đã được công diễn, có thời lượng từ 30 phút trở lên. Nếu là kịch bản chuyển thể từ tác phẩm văn học phải được tác giả nguyên tác cho phép bằng văn bản hoặc là đồng tác giả.

3. Điện ảnh: Gồm văn bản kịch bản và đĩa VCD ghi lại bộ phim đã được công chiếu hoặc phát trên sóng truyền hình, có thời lượng từ 15 phút trở lên. Nếu là kịch bản chuyển thể từ tác phẩm văn học phải được tác giả nguyên tác cho phép bằng văn bản hoặc là đồng tác giả.

4. Âm nhạc: Gồm văn bản ca khúc, chùm ca khúc, tác phẩm khí nhạc hoặc chương trình nhạc độc lập của cá nhân hoặc nhóm tác giả và đĩa CD, VCD ghi hình, thời lượng 20 phút trở lên.

5. Nhiếp ảnh nghệ thuật: Là file ảnh kỹ thuật số; ảnh màu hoặc đơn sắc, định dạng file JPE; độ phân giải 300DPI, dung lượng tối thiểu 3MB đến 8MB.

Tác giả có thể gửi ảnh đơn và ảnh bộ dự thi.

+ Ảnh đơn: Mỗi ảnh là một tác phẩm.

+ Ảnh bộ: Mỗi bộ ảnh được coi là một tác phẩm, gồm từ 03 đến 05 ảnh; khuyến khích bộ ảnh có phần chú thích (tối đa 150 từ) giới thiệu nội dung của bộ ảnh.

Trong trường hợp tác giả gửi cả ảnh đơn và ảnh bộ thì ảnh đơn không trùng với ảnh trong bộ ảnh.

6. Mỹ thuật: Đối với tác phẩm hội họa (*là tác phẩm độc lập hoặc tranh bộ, tương ứng một tác phẩm độc lập*); đồ họa, video art, sắp đặt, trình diễn (*là một tác phẩm độc lập hoặc một chùm tác phẩm không quá 04 bức, cùng nội dung, ý tưởng thể hiện và cùng một bố cục*; chùm tác phẩm tương đương 01 tác phẩm độc lập): Phóng trên giấy ảnh khổ 15 x 21 (cm) chính diện tác phẩm, ảnh không ép plastic. Đối với tác phẩm điêu khắc (*là tác phẩm hoặc nhóm tác phẩm có nội dung, bố cục không thể tách rời khi trưng bày*; nhóm tác phẩm tương đương tác phẩm độc lập), tượng đài, tranh hoành tráng: Phóng ảnh chụp các mặt tác phẩm (chính diện, bên phải, bên trái và phía sau) trên giấy ảnh khổ 15 x 21 (cm), ảnh không ép plastic.

Không chấp nhận tác phẩm đã xử lý, chỉnh sửa, cắt ghép làm sai nguyên bản (*trong quá trình xét giải, Hội đồng sẽ yêu cầu tác giả phối hợp để kiểm tra tác phẩm gốc khi cần thiết*).

7. Múa: Gồm bản ghi của tác phẩm đã được trình diễn (trên đĩa VCD) và bản thuyết minh ngắn gọn (trên giấy A4).

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 10 như sau:

“Điều 10:

Tùy theo số lượng, chất lượng tác phẩm tham gia xét giải từng năm, Hội đồng xét giải có sự điều chỉnh về số lượng cơ cấu giải thưởng cho phù hợp. Cơ cấu giải thưởng khung cơ bản áp dụng cho 10 thể loại, chuyên ngành như sau:

Mỗi chuyên ngành có 01 bộ giải thưởng gồm:

- + 01 giải A
- + 02 giải B
- + 03 giải C
- + 05 giải Khuyến khích

- Giải A: Trao cho tác phẩm đạt các tiêu chuẩn nêu tại Điều 8 (của Quy chế này) ở mức xuất sắc, tiêu biểu cả về nội dung và hình thức nghệ thuật, đạt điểm trung bình từ 95 điểm trở lên.

- Giải B: Trao cho những tác phẩm đạt các tiêu chuẩn nêu tại Điều 8 (của Quy chế này) ở mức xuất sắc, đạt điểm trung bình từ 85 điểm đến dưới 95 điểm.

- Giải C: Trao cho những tác phẩm đạt các tiêu chuẩn nêu tại Điều 8 (của Quy chế này) ở mức cao và đạt điểm trung bình từ 75 đến dưới 85 điểm.

- Giải Khuyến khích: Trao cho những tác phẩm đạt các tiêu chuẩn nêu tại Điều 8 (của Quy chế này) và đạt điểm trung bình từ 65 đến dưới 75 điểm.

(Điểm trung bình được tính như sau: Tổng điểm của các thành viên Hội đồng Giám khảo chia cho số thành viên tham gia chấm điểm).

7. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12: Giá trị giải thưởng

Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt giá trị giải thưởng cụ thể cho từng chuyên ngành theo từng kỳ xét giải, gồm các loại giải A, B, C, Khuyến khích.

Trong đó:

Giải A, có giá trị cao nhất: 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng)

Giải B, có giá trị cao nhất: 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Giải C, có giá trị cao nhất: 5.000.000đ (Năm triệu đồng)

Giải Khuyến khích có giá trị cao nhất: 3.000.000đ (Ba triệu đồng)

Điều 2. Bãi bỏ: khoản 2, khoản 3 Điều 2; Điều 3; khoản 2 Điều 4; khoản 7 Điều 6 và khoản 1 Điều 12 của Quy chế tổ chức, hoạt động “Giải thưởng Văn học, Nghệ thuật Lai Châu” ban hành kèm theo Quyết định số 1473/QĐ-UBND ngày 27/11/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh; Giám đốc các sở: Nội vụ; Tài chính; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tin và Truyền thông; Thường trực Hội đồng thi đua và khen thưởng tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy (B/c);
- U1, U2;
- UB MTTQ VN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Lưu: VT, VX3.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tổng Thanh Hải

